____ / 50 Họ và Tên _____

Phụ Huynh Ký _____

NH **Bài Làm Ở Nhà phần hai# 9**

Bài làm cho tuần này:

- Bài làm ở nhà # 9 trong sách (tr 137-140)
- Bài làm ở nhà phần hai
- Thâu băng 11 câu một lần từ tr 54 và 55
- Ôn cho chính tả # 9

Chính Tả

Dùng từ cho sẵn đầu dòng và điền vào chỗ trống. Sau đó chép lại cả câu vào hàng kẻ sẵn ba lần và chép mỗi câu một lần trong trang 140.

1. (nho nhỏ, nho nhõ, nho nho) Bé Nhi có quá _____.

_____

_____

_____

2. (nhí nhãnh, nhí nhảnh, nhì nhảnh) Chị Hương hay _____.

_____

_____

_____

3. (ân nho, an nho, ăn nho) Bà cho em Nhi _____ đỏ.

_____

_____

_____

4. (lổ nhỉ, lỗ nhĩ, lỏ nhĩ) Em có _____ dùng để nghe.

_____

_____

_____

5. (háng nhì, hạng nhì, hâng nhì) Bảo thi đậu _____.

_____

_____

_____

Hãy tìm chữ Mỹ mà đi đúng với chữ Việt rồi chép chữ vào hàng kẻ sẵn.

1.	chùm nho	_____	✘ children
2.	nhả mồi	_____	✘ ear
3.	nhi đồng	_____	✘ dentist
4.	nhá nhem tối	_____	✘ softly
5.	nhí nhảnh	_____	✘ asian fiddle
6.	lỗ nhĩ	_____	✘ getting dark
7.	đàn nhị	_____	✘ hyper
8.	hạng nhì	_____	✘ grapes
9.	nha sĩ	_____	✘ spitted bait
10.	nhè nhẹ	_____	✘ second place

Đặt Câu

Dùng từ cho sẵn để đặt câu (ít nhất 6 chữ mỗi câu).

nhà tôi:

_____

nhi đồng:

_____

nhổ cỏ:

_____

nhà gỗ:

_____

Hãy lựa đúng chữ cho hợp nghĩa rồi điền vào chỗ trống.

1. _____ là trẻ em.
2. Trời đã _____.
3. Cậu Tư kéo _____.
4. Chị ta hãy _____.
5. Cá sợ nên _____.

- nhí nhảnh
- đàn nhị
- nhả mồi
- nhi đồng
- nhá nhem tối